

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 247/2020/HS-ST
Ngày 9-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thắm;

Bà Nguyễn Kim Lý.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 252/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 253/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh năm 1990, tại Thành phố Hồ Chí M; địa chỉ thường trú và chỗ ở: Ấp Thới Tây 1, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí M; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966 và bà Huỳnh Thị M, sinh năm: 1968; bị cáo có 03 chị em, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền sự: Không; tiền án:

- Ngày 22 tháng 02 năm 2013, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí M xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/5/2014, chấp hành xong án phí ngày 25/4/2013.

- Ngày 08 tháng 01 năm 2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đối với hành vi thực hiện ngày 12/8/2015. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/05/2017, chưa chấp hành án phí 200.000 đồng.

Về nhân thân:

- Ngày 13 tháng 8 năm 2007, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí M xử phạt 03 năm tù về tội “Phá hủy công trình, phương tiện về an

ninh Quốc gia” và 09 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản” đối với hành vi thực hiện 02/10/2006. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/03/2010, chấp hành xong án phí ngày 17/9/2007.

- Ngày 27/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí M xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy 24 tháng đã chấp hành, đến ngày 09/8/2019 được miễn chấp hành thời gian còn lại.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2020 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Phạm Đăng K, sinh năm 1997, hộ khẩu thường trú: Ấp 4, xã Tác Văn, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn M là đối tượng đã 03 lần bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác, phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia” và có một tiền sự về “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Sáng sớm ngày 10/9/2020, Nguyễn Văn M đi bộ từ phòng thuê trọ của M thuộc nhà trọ Đông Nam Hải thuộc khu phố An Hòa, phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đến các nhà trọ thuộc khu phố Phú Nghị, phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tìm kiếm tài sản để lấy trộm. Khoảng 6 giờ cùng ngày, khi đi đến nhà trọ Nguyễn Kim Phụng ở cạnh đường ĐT 741 thuộc khu phố Phú Nghị, phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, M phát hiện thấy phòng trọ số 01 cửa không khóa chỉ khép hờ. M lén lút đi vào bên trong mở cửa phòng ra thì phát hiện ông Phạm Đăng K đang nằm ngủ trên nệm ở dưới nền nhà, cạnh bên anh K có để 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng đồng, 01 điện thoại di động HTC màu xanh đen và 01 bóp da màu đen ở sát góc tường. M lén lút đi vào lấy 02 điện thoại di động và bóp da cầm trên tay. Vừa lúc này, chuông báo thức trong điện thoại của ông Trương Thanh H (sinh năm 1991, địa chỉ thường trú: Khóm 2, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng) là người ở cùng phòng với ông K để trong phòng reo lên làm anh K thức giấc. Thấy vậy, M liền bỏ chạy ra đường ĐT 741 hướng về ngã tư Sở Sao. Đối với ông K, khi thức giấc thì thấy có người chạy từ trong phòng mình ra ngoài nên bật dậy đuổi theo một đoạn nhưng không kịp nên quay về phòng trọ kiểm tra tài sản thì phát hiện bị mất 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng đồng, 01 điện thoại di động HTC màu xanh đen và 01 bóp da màu đen bên trong có 4.500.000 đồng. Khi phát hiện tài sản bị mất, ông K liền chạy ra ngoài, tới cổng nhà trọ thì gặp bà Nguyễn Kim P (sinh năm 1973, địa chỉ

thường trú: khu phố Phú Nghi, phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương) là chủ nhà trọ, nói với ông K là vừa thấy một người thanh niên mặc áo sọc carô màu trắng đen và mặc quần dài vừa cầm điện thoại và bóp da chạy vừa về hướng ngã tư Sở Sao. Cùng lúc này, ông H về đến và cùng với ông K chạy bộ khoảng 200 mét hướng về ngã tư Sở Sao thì đuổi kịp M, ông K và ông H bắt giữ M cùng với tang vật giao cho Công an phường Hòa Lợi. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát để thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- + 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng đồng.
- + 01 điện thoại HTC màu xanh đen
- + 01 bóp da màu đen bên trong có tiền mặt 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của M phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 14/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng đồng trị giá 9.100.000 đồng, 01 điện thoại HTC màu xanh đen trị giá 963.000 đồng.

Ngày 19/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng giao trả: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng đồng; 01 điện thoại HTC màu xanh đen; bóp da có tiền mặt 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) cho ông Phạm Đăng K là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại bản Cáo trạng số 262/CT-VKSBC ngày 20/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong nên không đặt ra xem xét.

Bị cáo Nguyễn Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, nội dung bản Cáo trạng số 262/CT-VKSBC ngày 20/11/2020 và Kết luận định giá ngày 14/9/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự của thị xã Bến Cát.

Tại phiên tòa, bị cáo không đưa ra chứng cứ, tài liệu và lập luận gì để đối đáp với Kiểm sát viên về nội dung luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn M đã thành khẩn khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, cùng các tài liệu, chứng cứ thu giữ trong vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 10/9/2020, tại nhà trọ Nguyễn Kim Phụng ở khu phố Phú Nghị, phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, do cần tiền tiêu xài Nguyễn Văn M đã có hành vi lén lút đột nhập vào bên trong phòng trọ số 01 lấy được tài sản tổng trị giá là 14.560.000 đồng, gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng đồng trị giá 9.100.000 đồng, 01 điện thoại HTC màu xanh đen trị giá 963.000 đồng và số tiền mặt 4.500.000 đồng của ông Phạm Đăng K. Sau đó, M bỏ chạy được khoảng 200m thì bị ông K phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, hành vi mà bị cáo

M thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Việc bị cáo lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của người bị hại đã lén lút chiếm đoạt là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có sức khỏe tốt, có đủ điều kiện nuôi sống bản thân nhưng vì bản chất tham lam, lười lao động nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ cho nhu cầu cá nhân. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết hành vi trộm cắp tài sản là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; tài sản bị chiếm đoạt được thu hồi giao trả cho bị hại. Do đó, bị cáo M được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm h, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo có 02 tiền án về tội: “Trộm cắp tài sản” năm 2013, 2016; 01 lần phải chấp hành án phạt tù về tội “Phá hủy công trình, phương tiện về an ninh Quốc gia”, “Hủy hoại tài sản” năm 2007; 01 lần bị xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện thái độ xem thường pháp luật nên với lần phạm tội này cần phải xử lý nghiêm bị cáo để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Đối chiếu với những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo M là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng đồng; 01 điện thoại HTC màu xanh đen; bóp da có tiền mặt 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng): Tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi và giao trả cho người bị hại Phạm Đăng K. Bị hại không có yêu cầu Tòa án giải quyết thêm về vấn đề trách nhiệm dân sự nên không đặt xem xét giải quyết.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo M phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/9/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không đặt ra xem xét.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Tiến

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thắm Nguyễn Kim Lý

Nguyễn Văn Tiến

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

